TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KẾ SÁCH
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **09**/2020/HS-ST
Ngày: 11/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh Đa.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hứa Văn Khương.
2. Ông Huỳnh Quốc Quy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Cưng – Kiểm sát viên

Trong ngày 11/6/2020, thoại phòng xử án thuộc trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 đối với:

Bị cáo: **Võ Thị Như Q**, (tên gọi khác: M) sinh ngày 18/12/2002 (Nữ); Nơi ĐKHKTT: ấp X, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở hiện nay: ấp X, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Võ Trí M, sinh năm 1969 (đã chết); Con bà: Lý Thị Mỹ H, sinh năm 1970 (đã chết); Anh, chị em ruột: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo Q bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/02/2020 cho đến nay.

(Bị cáo Q có mặt)

* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Q: Bà Dương Thị Mỹ L, sinh năm 1960 (có mặt)

Địa chỉ: ấp X, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn B – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phan Ngọc E, sinh năm 1950 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Y, xã B, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Nguyễn Hoài A, sinh ngày 28/10/2003 (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp cho ông A: Bà Trần Thị Kim N, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp Y, xã B, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

3. Ông Bùi Minh Đ, sinh năm 1999 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Y1, xã B, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Hiện đang cai nghiện thoại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng, Số X1, đường H, Khóm X2, Phường X3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

4. Bà Trần Thị T, sinh năm 1955 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Y2, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

* Người làm chứng:

1. Bà Huỳnh Thị V, sinh năm 1958 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp X, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Bùi Văn Hoàng, sinh năm 1970 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Y1, xã B, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

3. Bà Bùi Thị U, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Y1, xã B, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

4. Bà Phan Thị Thúy A, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Y3, xã B, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến thoại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 30/01/2020 Võ Thị Như Q (Muội), sinh ngày 18/12/2002 là bạn của Bùi Minh Đ và Nguyễn Hoài A (H). Cả ba gặp nhau thoại quán cà phê N ở xã B, đến khoảng 23 giờ thì quán đóng cửa.

Sau đó Q, Đ và A đi qua ngã ba bên lộ nhựa trước sân nhà của anh K thuộc ấp Y4, xã B. Q mượn điện thoại của A (do điện thoại của Q hết pin) đăng nhập Zalo điện thoại cho anh Lý Ngọc L ở Sóc Trăng (người bán ma túy cho Q) nhưng không được. Sau đó Q hỏi Đ "mày có số điện Thoại của hia L hay không" thì Đ đưa số điện thoại cho Q điện thoại cho L để lấy đồ. Q điện thoại cho L nói: "lấy cho em 500.000 đồng mà em đưa trước

300.000 đồng được không còn 200.000 đồng nữa em gửi sau" thì L đồng ý rồi tắt máy. Khoảng 05 phút sau, Q điện thoại cho L hỏi lấy đồ ở đâu thì được L trả lời là "qua đường số 1 đi rồi điện thoại cho hia" rồi tắt máy. Sau đó, Q mới hỏi A "cho chị mượn xe đi lấy cục sạc điện thoại một chút, điện thoại chị hết pin rồi" thì A đồng ý cho Q mượn xe mô tô hiệu Fusin màu đen, biển kiểm soát 83KA- 0211. Lúc này Đ mới lấy xe của A chở Q về nhà nội của Đ ở ấp Y1, xã B để kiếm chỗ cho Q ngủ, nhưng nhà nội của Đ khóa cửa không vào được nên Q mới nói với Đ "chạy qua cầu số 1 đi, ông hia ở đó". Sau đó, Đ điều khiển xe chở Q đi qua hướng xã Kế A. Khi đi gần tới cầu số 1, Q điện thoại cho L hỏi tới đâu rồi thì L trả lời qua cầu số 1 rồi quẹo tay trái thì gặp. Khi qua cầu U có tiệm tạp hóa thì Đ và Q vào mua thẻ cào điện thoại. Lúc này, L chạy xe ngang qua thì Q và Đ nhìn thấy L. Sau đó Đ quay đầu xe lại chở Q chạy theo L. Khi hai xe chạy song song với nhau và vị trí Q và anh L ngang mặt nhau thì Q đưa 300.000 đồng cho anh L thì anh L đưa đồ (gói ma túy) cho Q. Do Đ đang điều khiển xe nên không nhìn thấy Q mua ma túy của L. Khi lấy gói ma túy xong Q bỏ vào túi quần phía trước, Đ điều khiển xe chở Q đi về chỗ A đang đợi ở xã B. Lúc này, Đ mới nói với Q và A là nhà bà cồ của Đ là bà Nguyễn Thị B (đã chết) ở Ấp Y1, xã B không có ai ở, nên rủ nhau về nhà bà B thì Đ điều khiển xe chở A và Q về nhà bà B. Khi vào nhà, Q mới lấy bọc đồ cá nhân có gói ma túy vừa mới mua được đem về nhà. Sau đó Đ lấy dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa có đục hai lổ trên nắp chai bên trong có một ít nước và cây nỏ thủy tinh gắn trên nắp chai còn một ít ma túy đá trong nỏ (Đ được một người tên S cho từ trước). Sau đó Đ và A hút ma túy trước cho đến khi hết ma túy trong nỏ thì Đ để dụng cụ sử dụng ma túy trên nền nhà rồi đi tắt đèn. Lúc này Q lấy gói ma túy mới mua rồi cắt gói ma túy đổ một phần vào trong nỏ, sau đó lấy gói ma túy vừa cắt hàn kín lại rồi bỏ vô bọc nilon màu đen cột lại để gần túi xách của Q và để ở dưới chân, rồi Q hút ma túy trước đến lượt Đ và A hút ma túy, hút xoay vòng khoảng 03 vòng thì nghỉ hút, còn một ít ma túy trong nỏ thì Đ đem dụng cụ sử dụng ma túy cất vô tủ rồi đi ngủ. Đến 09 giờ ngày 31/01/2020 bị lực lượng Công an huyện Kế Sách kết hợp Công an xã B kiểm tra lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ và niêm phong tang vật là 01 (một) gói nilon màu trắng được hàn kín bên trong chứa chất rắn tinh thể màu trắng và 01 (một) cây nỏ thủy tinh không màu bên trong chứa chất rắn màu trắng, nghi là chất ma túy đá và dụng cụ sử dụng ma túy.

Trong quá trình điều tra, Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Thoại bản kết luận giám định số 10/GĐMT-PC09 ngày 02/02/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Gói 1 mẫu chất rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,0204 gam Methamphetamine; Gói 2 mẫu chất rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng (0,4110 gam Methamphetamine. Tổng cộng khối lượng của 02 gói ma túy là 0,4314 gam (BL 175).

Đối với Lý Ngọc L, địa chỉ: Số Z, P.Z1, TP.S, tỉnh Sóc Trăng là người bán ma túy cho Q, qua xác minh thoại địa phương thì L đã bỏ đi khỏi địa phương không mời L làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau. Quá trình điều tra làm rõ thì không đủ căn cứ để xử lý hình sự Bùi Minh Đ và Nguyễn Hoài A về tội "Tàng trữ trái phép phép chất ma túy". Công an huyện Kế Sách ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với

Nguyễn Hoài A về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đối với Bùi Minh Đ đã đưa đi cai nghiện ở Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng.

Tại Cáo trạng số: 10/CT-VKSND-HKS ngày 11 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách đã truy tố bị cáo Võ Thị Như Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Q khai nhận chính bị cáo đã thực hiện hành vi mua gói ma túy với giá 500.000 đồng (đưa trước 300.000 đồng) từ người bán tên L vào ngày 30/01/2020. Q là người cất giữ ma túy trong túi quần từ khi mua đến khi về đến nhà bà Nguyễn Thị B (bà cồ của Đ). Thoại đây, Q là người bỏ ma túy vào dụng cụ sử dụng ma túy để Q, Đ và A hút. Số ma túy còn lại, Q cất giữ trong túi xách. Đến 09 giờ ngày 31/01/2020, thì bị lực lượng Công an huyện Kế Sách kết hợp Công an xã Ba Trinh bắt quả tang như bản cáo trạng nêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị T trình bày: Vật chứng trong vụ án là 01 (một) điện Thoại di động hiệu oppo F9 màu đỏ đen; cảm ứng, phần lưng có ốp lưng màu đen, đã qua sử dụng là thuộc quyền sở hữu của bà, bà có yêu cầu được nhận lại và không có yêu cầu bồi thường gì liên quan đến chiếc điện thoại này.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Q như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Phạt bị cáo Võ Thị Như Q từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 91 và 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Người bào chữa cho bị cáo Q thống nhất với Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách đã truy tố bị cáo Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Q mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị vì các căn cứ sau: Trước khi phạm tội, bị cáo Q chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nhân thân tốt, hoàn cảnh rất đáng thương, cha mẹ mất sớm, thiếu sự quan tâm, giáo dục của gia đình. Khi phạm tội, bị cáo chưa thành niên nên nhận thức về pháp luật bị hạn chế. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành thật khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có người thân, cụ thể là hai ông cậu đều là người có công với cách mạng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách đề nghị tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) cái nỏ thủy tinh bên trong có chứa tinh thể rắn, màu trắng (giám định là ma túy, tên loại Methamphetamine) có khối lượng là 0,0122 gam (đã niêm phong);

- 01 (một) gói ni long bên trong chứa tinh thể rắn, màu trắng trắng (giám định là ma túy tên loại Methamphetamine) có khối lượng là 0,3823 gam (đã niêm phong);

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng (đã niêm phong);

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng có chữ MNAPAKISTACE;

- 01 (một) gói thuốc lá hiệu 555 (đã niêm phong);

- 02 (hai) thanh kim loại có một đầu nhọn (đã niêm phong);

- 01 (một) chai nhựa có chữ STING nắp màu đỏ có gắn ống hút bằng nhựa màu chai có đục hai lỗ (đã niêm phong);

- 01 (một) hột quẹt gas màu vàng có chữ STATE EXPRESS 555 (đã niêm phong);

- 01 (một) hột quẹt gas màu cam có chữ STATE EXPRESS 555 (đã niêm phong)

- 02 (hai) hột quẹt gas màu trắng có chữ IPHONE 8 PLUS và IPHONE XS (đã niêm phong):

- 01 (một) hột quẹt gas màu đen có chữ Fashion ligheer (đã niêm phong):

- 01 (một) hột quẹt gas màu trắng tím có chữ hoa việt (đã niêm phong);

- 01 (một) hột quẹt gas có khúc màu vàng được bọc bằng kim loại (đã niêm phong);

- 01 (một) hột quẹt gas màu hồng có chữ STATE EXPRESS 555 (đã niêm phong);

Những tài liệu, đồ vật không có liên quan đến vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại cho chủ sở hữu theo khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, gồm:

* Trả cho bà T: 01 (một) điện Thoại di động hiệu oppo F9 màu đỏ đen; cảm ứng, phần lưng có ốp lưng màu đen, đã qua sử dụng (đã niêm phong);

* Trả cho bị cáo Q:

- 01 (một) túi xách nữ màu trắng đen làm bằng da có chữ DG (đã niêm phong);

- 01 (một) cây lượt bằng nhựa màu trắng (đã niêm phong);

- 01 (một) cây son được làm bằng nhựa màu đen, thỏi màu đỏ (đã niêm phong);

- 01 (một) cóc (cục) sạc màu trắng có chữ ENSHAI (đã niêm phong);

- 01 (một) cây macara màu vàng (đã niêm phong);

- 01 (một) tai phone màu trắng (đã niêm phong);

- 01 (một) mắt kính bằng nhựa màu hồng (đã niêm phong);

- Số tiền 300.000 đồng

* Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan của Bùi Minh Đ, số tiền 100.000 đồng.

* Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hoài A, số tiền 80.000 đồng.

Về án phí: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách đề nghị Hội đồng xét xử thực hiện theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng, bị cáo Q nhận thức được hành vi của các bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAnh tụng thoại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Thoại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Hoài A, người đại diện hợp pháp cho ông A: Bà Trần Thị Kim N và những người làm chứng: Bà Huỳnh Thị V, bà Bùi Thị U, bà Phan Thị Thúy A nhưng trước đó đã có lời khai thoại cơ quan điều tra. Xét thấy sự vắng mặt của những người nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử. Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa của bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt đều không có yêu cầu hoãn phiên tòa nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xủ vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kế Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và thoại phiên tòa, các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Đối chiếu lời khai của bị cáo Võ Thị Như Q tại phiên tòa là phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng thoại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Q đã mua và cất giữ ma túy, khối lượng 0,4314 gam, loại Methamphetamine để sử dụng, là phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định thoại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi của các bị cáo Q không những đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung.

Bị cáo Q nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của mình gây ra, nhưng để thỏa mãn lối sống không lành mạnh và nhất là xem thường pháp luật, nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Q có nhân thân tốt, có hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ đều chết sớm, Q mồ côi từ nhỏ khi mới 05 tuổi, sống với ông bà ngoại đã già yếu nên Q lớn lên trong môi trường thiếu sự chăm sóc từ cha mẹ, dễ dẫn đến sa ngã.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, bị cáo Q tuy chưa thành thật khai báo nhưng đã ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, Q có hai ông cậu là Liệt sỹ Trần Tấn Đạt và Liệt sỹ Trần Văn Đấu nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại thời điểm phạm tội, Q dưới 18 tuổi nên được áp dụng những quy định tại chương XII Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

[6] Việc xử lý vật chứng:

Những vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng và những vật phục vụ cho việc phạm tội, Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy theo quy định thoại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 gồm:

- 01 (một) cái nỏ thủy tinh bên trong có chứa tinh thể rắn, màu trắng (giám định là ma túy, tên loại Methamphetamine) có khối lượng là 0,0122 gam (đã niêm phong);

- 01 (một) gói ni long bên trong chứa tinh thể rắn, màu trắng trắng (giám định là ma túy tên loại Methamphetamine) có khối lượng là 0,3823 gam (đã niêm phong);

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng (đã niêm phong);

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng có chữ MNAPAKISTACE;

- 01 (một) gói thuốc lá hiệu 555 (đã niêm phong);

- 02 (hai) thAnh kim loại có một đầu nhọn (đã niêm phong);

- 01 (một) chai nhựa có chữ STING nắp màu đỏ có gắn ống hút bằng nhựa màu chai có đục hai lỗ (đã niêm phong);

- 01 (một) hột quẹt gas màu vàng có chữ STATE EXPRESS 555 (đã niêm phong);

- 01 (một) hột quẹt gas màu cam có chữ STATE EXPRESS 555 (đã niêm phong)

- 02 (hai) hột quẹt gas màu trắng có chữ IPHONE 8 PLUS và IPHONE XS (đã niêm phong):

- 01 (một) hột quẹt gas màu đen có chữ Fashion ligheer (đã niêm phong):

- 01 (một) hột quẹt gas màu trắng tím có chữ hoa việt (đã niêm phong);

- 01 (một) hột quẹt gas có khúc màu vàng được bọc bằng kim loại (đã niêm phong);

- 01 (một) hột quẹt gas màu hồng có chữ STATE EXPRESS 555 (đã niêm phong);

Những tài liệu, đồ vật không có liên quan đến vụ án cần trả cho chủ sở hữu theo khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, gồm:

* Trả cho bà T: 01 (một) điện Thoại di động hiệu oppo F9 màu đỏ đen; cảm ứng, phần lưng có ốp lưng màu đen, đã qua sử dụng (đã niêm phong);

* Trả cho bị cáo Q:

- 01 (một) túi xách nữ màu trắng đen làm bằng da có chữ DG (đã niêm phong);

- 01 (một) cây lượt bằng nhựa màu trắng (đã niêm phong);

- 01 (một) cây son được làm bằng nhựa màu đen, thỏi màu đỏ (đã niêm phong);

- 01 (một) cóc (cục) sạc màu trắng có chữ ENSHAI (đã niêm phong);

- 01 (một) cây macara màu vàng (đã niêm phong);

- 01 (một) tai phone màu trắng (đã niêm phong);

- 01 (một) mắt kính bằng nhựa màu hồng (đã niêm phong);

- Số tiền 300.000 đồng

* Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan của Bùi Minh Đ, số tiền 100.000 đồng.

* Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hoài A, số tiền 80.000 đồng.

Đối với 01 (một) xe gắn máy hiệu Fusin màu đen, BKS số 83KA- 0211, không có bửng chắn gió, không có gương chiếu hậu; 01 (một) điện Thoại di động Oppo màu đỏ, đã qua sử dụng, có ốp lưng nhựa màu trắng có hình Dorêmon màu xanh và màu vàng. Đã trao trả cho chủ sở hữu là Nguyễn Hoài A (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 03/3/2020 – Bút lục 172) nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với Lý Ngọc L là người bản ma túy cho Q, qua xác minh thoại địa phương thì L đã bỏ đi khỏi địa phương không mời L làm việc được và thoại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị khi nào Cơ quan điều tra làm rõ sẽ giải quyết sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với Bùi Minh Đ, quá trình điều tra và thoại phiên tòa hôm nay, bị cáo Q và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đ cho rằng Bùi Minh Đ không biết việc Q mua ma túy vào thời điểm chở Q, Đ đang say rượu nên không có cơ sở xác định Bùi Minh Đ là đồng phạm về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bùi Minh Đ cũng đã được đưa đi cai nghiện ở Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng.

Đối với Nguyễn Hoài A, quá trình điều tra và thoại phiên tòa hôm nay chứng minh Nguyễn Hoài A chỉ tham gia sử dụng ma túy nên không đủ căn cứ để xác định A là đồng phạm về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngoài ra, Công an huyện Kế Sách ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hoài A về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[9] Bị cáo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định thoại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy bA Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, L phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Thị Như Q phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91 và 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Võ Thị Như Q 01 (một) năm 02 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) cái nỏ thủy tinh bên trong có chứa tinh thể rắn, màu trắng (giám định là ma túy, tên loại Methamphetamine) có khối lượng là 0,0122 gam (đã niêm phong);

- 01 (một) gói ni long bên trong chứa tinh thể rắn, màu trắng trắng (giám định là ma túy tên loại Methamphetamine) có khối lượng là 0,3823 gam (đã niêm phong);

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng (đã niêm phong);

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng có chữ MNAPAKISTACE;

- 01 (một) gói thuốc lá hiệu 555 (đã niêm phong);

- 02 (hai) thAnh kim loại có một đầu nhọn (đã niêm phong);

- 01 (một) chai nhựa có chữ STING nắp màu đỏ có gắn ống hút bằng nhựa màu chai có đục hai lỗ (đã niêm phong);

- 01 (một) hột quẹt gas màu vàng có chữ STATE EXPRESS 555 (đã niêm phong);

- 01 (một) hột quẹt gas màu cam có chữ STATE EXPRESS 555 (đã niêm phong)

- 02 (hai) hột quẹt gas màu trắng có chữ IPHONE 8 PLUS và IPHONE XS (đã niêm phong):

- 01 (một) hột quẹt gas màu đen có chữ Fashion ligheer (đã niêm phong):

- 01 (một) hột quẹt gas màu trắng tím có chữ hoa việt (đã niêm phong);

- 01 (một) hột quẹt gas có khúc màu vàng được bọc bằng kim loại (đã niêm phong);

- 01 (một) hột quẹt gas màu hồng có chữ STATE EXPRESS 555 (đã niêm phong);

Những tài liệu, đồ vật không có liên quan đến vụ án cần trả cho chủ sở hữu theo khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, gồm:

* Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị T: 01 (một) điện Thoại di động hiệu oppo F9 màu đỏ đen; cảm ứng, phần lưng có ốp lưng màu đen, đã qua sử dụng (đã niêm phong);

* Trả cho bị cáo Võ Thị Như Q:

- 01 (một) túi xách nữ màu trắng đen làm bằng da có chữ DG (đã niêm phong);

- 01 (một) cây lượt bằng nhựa màu trắng (đã niêm phong);

- 01 (một) cây son được làm bằng nhựa màu đen, thỏi màu đỏ (đã niêm phong);

- 01 (một) cóc (cục) sạc màu trắng có chữ ENSHAI (đã niêm phong);

- 01 (một) cây macara màu vàng (đã niêm phong);

- 01 (một) tai phone màu trắng (đã niêm phong);

- 01 (một) mắt kính bằng nhựa màu hồng (đã niêm phong);

- Số tiền 300.000 đồng

* Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan của Bùi Minh Đ, số tiền 100.000 đồng.

* Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hoài A, số tiền 80.000 đồng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/5/2020)

Đối với 01 (một) xe gắn máy hiệu Fusin màu đen, BKS số 83KA- 0211, không có bửng chắn gió, không có gương chiếu hậu; 01 (một) điện Thoại di động Oppo màu đỏ, đã qua sử dụng, có ốp lưng nhựa màu trắng có hình Doremon màu xanh và màu vàng. Đã trao trả cho chủ sở hữu là Nguyễn Hoài A (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 03/3/2020 – Bút lục 172) nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy bA Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, L phí Tòa án.

Bị cáo Võ Thị Như Q phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt thoại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thoại

phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành thoại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định thoại Điều 6, 7, 7a ,7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định thoại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAD tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng ;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Công A huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Người đại diện hợp pháp của người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh Đa